

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST-KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N Việt Nam (V.); Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Tổng Giám đốc; địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, phường L, quận H, thành phố H; Người đại diện theo ủy quyền ông Trương Sỹ N – Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành V.. Chi nhánh K; địa chỉ: 01 Phan Đình Phùng, phường Q, thành phố K, tỉnh K, giấy ủy quyền số: 39/UQ-VCB-PC ngày 29/01/2024; Người được ủy quyền lại ông Đặng Trần Thiện Viễn P – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch N; địa chỉ: Số 957 Hùng Vương, thị trấn P, huyện N, tỉnh K, giấy ủy quyền lại số: 29/05/VCB-KTU.UQ ngày 29/05/2024.

- Bị đơn: Ông Ngô Xuân N; sinh năm: 1978; CMND số: 233209422, ngày cấp 12/05/2011, nơi cấp: Công an tỉnh K và bà Hà Thị Thu H, sinh năm: 1983, CCCD số: 037183009857 cấp ngày 09/05/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH. Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nợ vay: Ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H công nhận còn nợ Ngân hàng TMCP N Việt Nam tổng số tiền theo bảng kê tính gốc, lãi đến ngày 23/8/2024 của Hợp đồng tín dụng số 144/23/CT/NHNT.NH ngày 10/05/2023 và Thẻ tín dụng theo Hợp đồng số 01/2019/ NGO XUAN NAM ngày 12/09/2019 là 1.278.015.014 đồng. Trong đó:

nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 144/23/CT/NHNT.NH ngày 10/05/2023 là 1.200.000.000 đồng, nợ lãi là 69.542.465 đồng và nợ gốc Thẻ tín dụng theo Hợp đồng số 01/2019/NGO XUAN N ngày 12/09/2019 là 8.209.253 đồng, nợ lãi là 263.296 đồng. Ông Ngô Xuân N bà Hà Thị Thu H đồng ý trả toàn bộ số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 144/23/CT/NHNT.NH ngày 10/05/2023 và Thẻ tín dụng theo Hợp đồng số 01/2019/NGO XUAN NAM ngày 12/09/2019 là 1.278.015.014 đồng và lãi phát sinh của hai Hợp đồng nói trên kể từ ngày 24/8/2024 cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho bên được thi hành án, thì bên phải thi hành án ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà bên phải thi hành án phải thanh toán cho bên được thi hành án theo Hợp đồng tín dụng, Thẻ tín dụng tính đến ngày 23/8/2024, thì kể từ ngày 24/8/2024 bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc.

- Về tài sản thế chấp: Trường hợp ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H không trả nợ cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 144/23/CT/NHNT ngày 10/5/2023 là Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CM 389752, thửa đất số 05, tờ bản đồ số 33, diện tích 87,5m<sup>2</sup> do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 24/5/2018, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CS01129 và toàn bộ tài sản gắn liền trên thửa đất tại địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện N, tỉnh K, mang tên ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H và Thẻ tín dụng theo Thẩm định cấp tín dụng số 01/2019/NGO XUAN N ngày 12/09/2019 mang tên ông Ngô Xuân N để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Căn cứ Điều 157, 158 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng. Ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP N Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H không trả đủ số tiền chi phí tố tụng nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 10%/năm.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Ông Ngô Xuân N, bà Hà Thị Thu H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 25.170.200đ (Hai mươi lăm triệu một trăm bảy mươi nghìn hai trăm đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP N Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.618.000đ (Hai mươi bốn triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng) theo Biên lai ký hiệu: BLTU/23 Số: 0002050 ngày 27/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện N;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh K;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Bá Khen**